TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THUỶ** **TỈNH PHÚ THO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thuỷ, ngày 11 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Văn K, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 7 xã H, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 7 xã H, huyện T, tỉnh P

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 .

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Văn K và chị Đặng Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu: Đặng Phượng H, sinh ngày 22/6/2004 và cháu Đặng Thị Hương G, sinh ngày 23/3/2014 kể từ tháng 01 năm 2019 cho tới khi cháu H, cháu G thành niên. Cháu Đặng Thị P, sinh ngày 04/11/2000 đã thành niên nên anh Đặng Văn K và chị Đặng Thị L không đề nghị giải quyết

Anh Đặng Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Đặng Phượng H và Đặng Thị Hương G định kỳ, hàng tháng, từng tháng mỗi cháu 700.000đ/1 tháng kể từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi từng cháu thành niên. Cháu Đặng Thị P đã thành niên, anh K chị L không đề cập việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật chị L có đơn yêu cầu thi hành án, anh K không tự nguyện thi hành án thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền

chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì áp dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Anh Đặng Văn K và chị Đặng Thị L không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Đặng Văn K nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001349 ngày 10/12/2018 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy
- UBND xã H (Nơi đăng ký KH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khánh Vinh